

Bản án số: 45/2018/HNGĐ – ST
Ngày 19 – 6 – 2018
V/v “Tranh chấp hôn nhân gia đình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H**

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:
- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Yến.
- Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Hiền và bà Nguyễn Thị Tiến
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Vân Anh - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Ngày 19 tháng 6 năm 2018 tại Hội tr-ởng xét xử Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 147/2018/TLST-HNGĐ ngày 21 /3/2018 về việc “Tranh chấp Hôn nhân gia đình”, theo Quyết định đ-à vụ án ra xét xử số 52/2018/QĐXX - ST ngày 17 tháng 3 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 43/2018/QĐ – TA ngày 31/5/2018, giữa các đ-ơng sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H - sinh năm 19987.
ĐKKHKT: Tổ 40, khu 4, phường HT, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.
Nơi cư trú: Xóm 3, xã M, huyện T, thành phố H Phòng. Có mặt tại phiên tòa..
- Bị đơn: Anh Trần Duy H. Sinh năm 1985. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện tại: Tổ 40, khu 4, phường HT, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện nộp ngày 15/3/2018, bản tự khai, lời khai tại Tòa án của nguyên đơn là chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị và anh Trần Duy H đăng ký kết hôn ngày 18/2/2008 tại Ủy ban nhân dân phường HT, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Trước khi kết hôn vợ chồng có thời gian tìm hiểu nhau 01 năm, chưa ai có vợ có chồng.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2014 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H không quan tâm đến gia đình, thường xuyên đi vắng, không hỗ trợ về mặt kinh tế để chị nuôi con. Ngoài ra anh H thiếu chung thủy với chị dẫn đến việc anh H thường xuyên về nhà đánh đập, chửi bới xúc phạm chị. Thậm chí có lần anh H đánh chị đến mức ngất đi và pH nhờ chính quyền địa phương vào can thiệp. Từ cuối năm 2017 chị đã H bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống và sống ly thân với anh H từ đó cho đến nay không ai quan tâm đến ai. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị có quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Trần Duy H.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng chị H, anh H có 02 con chung là Trần GH(sinh ngày 29/8/2008) và Trần CD(sinh ngày 27/7/2010) . Nay ly hôn chị đề nghị được là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai con chung và không yêu cầu chồng là anh Trần Duy H pH cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H xác định không có tài sản chung và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Bị đơn, anh Trần Duy H, trong bản tự khai và lời khai tại Tòa án thể hiện quan điểm về điều kiện và hoàn cảnh kết hôn như phần trình bày của chị Nguyễn Thị H. Anh xác định 3 năm trở lại đây vợ chồng anh chị bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn như chị H trình bày. Tuy nhiên, việc anh đánh đập chị H là có lí do. Anh cho rằng chị H thường xuyên đi sớm về trễ, khi anh hỏi thì chị có thái độ im lặng, không nói gì. Còn về việc anh không quan tâm chăm sóc gia đình con cái là do bản thân anh có căn có quả nên anh pH xuống chùa đi làm công quả trong mấy năm nên không có thời gian chăm lo cho gia đình. Từ ngày 09/3/2018 đến nay chị H đã về nhà bố mẹ đẻ sinh sống. Anh chị đã ly thân và không có bất cứ sự hàn gắn nào nữa. Anh H nhận thấy việc tiếp tục duy trì hôn nhân như hiện nay cũng không mang lại hạnh phúc cho cả hai bên. Nay chị Nguyễn Thị H làm đơn xin ly hôn, anh đồng ý và đề nghị Tòa án nhân dân thành phố H xem xét và giải quyết.

Về con chung: Anh H xác định có hai con chung với chị Nguyễn Thị H là cháu Trần GH(sinh ngày 29/8/2008) và cháu Trần CD(sinh ngày 27/7/2010). Nay

ly hôn, anh đề nghị được là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung và không yêu cầu chị Nguyễn Thị H pH cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Anh H xác định không có tài sản chung và công nợ chung với chị Nguyễn Thị H.

Về án phí: Anh H đề nghị chị H là người nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

Toà án nhân dân thành phố H triệu tập anh Trần Duy H và chị Nguyễn Thị H đến Tòa án để làm việc, hoà giải để các đương sự thống nhất giải quyết các vấn đề của vụ án nhưng cả anh H và chị H đều đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và không tham gia hòa giải đều vắng mặt, do đó vụ án không tiến hành hoà giải được.

*, Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm HĐXX nghị nghị án thì Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, thư ký phiên tòa cũng như các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ hôn nhân* : Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Duy H đăng ký kết hôn ngày 18/2/2008 tại Ủy ban nhân dân phường HT, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh trên cơ sở tình yêu và tự nguyện, là cuộc hôn nhân tiến bộ được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Xét yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị H và anh Trần Duy H thấy : Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị chung sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2014 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Chị H cho rằng mâu thuẫn giữa chị và anh H xảy ra trong thời gian sống chung vợ chồng là do anh H ngoại tình, thường xuyên về nhà đánh đập và không quan tâm đến gia đình. Anh H thường xuyên không có mặt tại nhà và không có trách nhiệm đối với gia đình con cái. Giữa chị và anh H không còn tình cảm vợ chồng.

Anh Trần Duy H cũng xác nhận mâu thuẫn vợ chồng xảy ra từ thời điểm 2014. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chị H ra ngoài đi làm, không quan tâm đến gia đình nên hai vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Từ tháng 3 năm 2018 cho

đến nay chị H đã về nhà bố mẹ đẻ sinh sống. Anh chị đã ly thân và không có bất cứ sự hàn gắn nào nữa. Anh H nhận thấy việc tiếp tục duy trì hôn nhân như hiện nay cũng không mang lại hạnh phúc cho cả hai bên.

Quá trình Tòa án tiến hành giải quyết vụ án, chị H có đơn xin từ chối hòa giải, anh H cũng có quan điểm đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải cho anh chị. Phiên hòa giải được mở ra để tiến hành hòa giải cho mâu thuẫn của anh chị nhưng chị H, anh H từ chối và giữ nguyên toàn bộ quan điểm như anh đã trình bày trong bản tự khai và tại phiên tòa anh H và chị H vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn.

Ngoài ra, tại Biên bản xác minh tại tổ dân khu phố thể hiện: “Chị H và anh H trong quá trình chung sống đã xảy ra xích mích cãi vã lẫn nhau, thậm chí xảy ra đánh đập. Sau thời gian được gia đình và tổ dân hòa giải, vợ chồng quay về đoàn tụ nhưng được một thời gian lại xảy ra tình trạng cãi vã đánh chửi nhau. Trước tết năm 2018, vợ chồng anh chị xảy ra tình trạng đánh đập và chính quyền địa phương can thiệp. Hiện nay chị H không còn chung sống với anh H tại địa phương...”

Từ những nhận định trên, xét thấy : mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị H và anh Trần Duy H là trầm trọng, đã diễn ra trong thời gian dài. Chị H và anh H không còn yêu, quan tâm, giúp đỡ nhau, không cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc gia đình, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án chấp nhận yêu cầu chị Nguyễn Thị H về việc xin được ly hôn với anh Trần Duy H.

[2] Về con chung : Quá trình chung sống vợ chồng anh chị có 02 con chung là Trần GH(sinh ngày 29/8/2008) và cháu Trần CD(sinh ngày 27/7/2010). Chị H và anh H không thống nhất được với nhau về việc nuôi con chung. Hội đồng xét xử nhận thấy nguyện vọng được nuôi con chung của cả anh H và chị H đều là những nguyện vọng chính đáng của mỗi người làm cha, làm mẹ. Chị H và anh H đều có điều kiện về chỗ ăn, chỗ ở và chăm sóc con chung tốt như nhau. Tuy nhiên, xét nguyện vọng của hai cháu trong quá trình Tòa án lấy lời khai đều thể hiện các cháu có nguyện vọng và mong muốn được ở với mẹ. Hội đồng xét xử nhận thấy nguyện vọng của hai cháu Trần GH và Trần CD là chính đáng. Ngoài ra, tại biên bản lấy lời khai tại Tòa án và biên bản lấy lời khai của các cháu tại trường tiểu học cơ sở Nguyễn Bá Ngọc thể hiện: cả hai cháu đều có nguyện vọng ở cùng với mẹ. Để đảm

bảo quyền lợi trẻ em và nguyện vọng chính đáng của hai cháu, việc giao 02 con chung cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp và vẫn đảm bảo cho các cháu có điều kiện được chăm sóc và phát triển đầy đủ.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Duy H xác định không có tài sản chung và công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đề cập giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H pH chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1, Điều 56; 57, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân gia và gia đình năm 2014; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H.

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Trần Duy H.
- Về con chung: Giao hai con chung Trần GH(sinh ngày 29/8/2008) và cháu Trần CD(sinh ngày 27/7/2010) cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi mỗi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Trần Duy H không pH cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0003125 ngày 20/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ long. Chị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt nguyên đơn, bị đơn. Báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng ninh;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Cơ quan thi hành án;
- UBND phường HT, TP. H;
- Các đ- ơng sự;
- L- u hồ sơ, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Yến